

Số/No: 2907.01/2026/CBTT-VBSE12

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2026

Hanoi, July 29, 2026

CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG
KHOÁN
VIETINBANK

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHÂN CHỨNG KHOÁN
VIETINBANK
DN:
OID.0.9.2342.1.1.30.3000.1.1.1
MST:0101078450, CN=CÔNG TY
CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
VIETINBANK, ST=Hà Nội, C=VN
Reason: I am the author of this
document
Location: 12345678
Date: 2026.07.29 14:52:00+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2023.3.0

NG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*

- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Vietnam Stock Exchange

- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh/ HoChiMinh Stock Exchange

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank

Name of organization: VietinBank Securities Joint Stock Company

2. Mã chứng khoán/
- Security Symbol*
- :
- CTS**

3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đỉnh, Thành phố Hà Nội.

Address: 1st to 4th Floor, Building N02-T2 Diplomatic Corps Area, Xuan Dinh Ward, Hanoi

4. Điện thoại/ *Telephone*: 024. 3974 1771

Fax: 024. 3974 1760

5. Website: www.ybse.vn

Email: congbothongtin@vbse.vn

6. Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by:*

- **Họ và tên/ Full Name:** **Trần Phúc Vinh / Tran Phuc Vinh**

- Chức vụ/ *Position*: Chủ tịch Hội đồng quản trị / *Chairman of the Board of Directors*

- Địa chỉ: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đình, Thành phố Hà Nội.

Address: 1st to 4th Floor, Building N02-T2 Diplomatic Corps Area, Xuan Dinh Ward, Hanoi.

- Điện thoại/ Tel: 024. 3974 1771

Fax: 024. 3974 1760

- 7. Loại thông tin công bố:** ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu

Information disclosure type: ☒ Periodic ☐ Irregular ☐ On demand

- 8. Nội dung thông tin công bố/ Content of Information disclosure:**

Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2026.

VietinBank Securities Joint Stock Company announces the Report on Corporate Governance for the first 06 months of 2026.



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/07/2026 tại đường dẫn: <https://www.vbse.vn/co-dong/vbse-cbtt-bao-cai-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-06-thang-dau-nam-2026-vbse-announces-the-report-on-corporate-governance-for-the-first-06-months-of-2026/>

This information was published on the Company's website on July 29, 2026, as in the link: <https://www.vbse.vn/co-dong/vbse-cbtt-bao-cai-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-06-thang-dau-nam-2026-vbse-announces-the-report-on-corporate-governance-for-the-first-06-months-of-2026/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear full responsibility to the law./.

Tài liệu kèm theo/ Attached documents:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2026/ Report on Corporate Governance for the first 06 months of 2026.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như K/g/ As To;
- Lưu/ Archives TCHC, VP. HĐQT/ HR & Administration Department, BOD Office.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



Trần Phúc Vinh / Tran Phuc Vinh



BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi: – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
– Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
– Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
– Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETINBANK**
- Địa chỉ Trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024.39741771; Fax: 024.39741760; Email: vanphong@vbse.vn
- Vốn điều lệ (tại ngày 30/06/2026 theo BCTC Quý II/2026 của Công ty): **2.126.934.380.000 đồng** (Hai nghìn một trăm hai mươi sáu tỷ, chín trăm ba mươi tư triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng Việt Nam).
- Vốn điều lệ hiện tại: **2.722.449.390.000 đồng** (Hai nghìn bảy trăm hai mươi hai tỷ bốn trăm bốn mươi chín triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng Việt Nam).
- Mã chứng khoán: **CTS**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Tổng Giám đốc (TGD).
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện (Công ty có Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank (“Công ty”) đã tổ chức 01 cuộc họp ĐHĐCĐ. Trong đó, ĐHĐCĐ thường niên 2026 được Công ty tổ chức vào hồi 07h30’ ngày 21/04/2026 theo phương thức trực tiếp, địa điểm tổ chức tại Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đình, Thành phố Hà Nội.

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/04/2026.



Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2026 đã được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định.

Cụ thể các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ-VBSE	21/04/2026	<p>Các nội dung chính của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về Công tác quản lý kinh doanh Công ty năm 2025, Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT năm 2025 và Định hướng kinh doanh năm 2026.2. Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS trong năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026.3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).4. Thông qua Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2025.5. Thông qua Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2026. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty chủ động rà soát, nghiên cứu và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2026 phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.6. Thông qua Danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một (01) Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 (theo danh sách đính kèm Tờ trình ĐHĐCĐ về việc Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2026) và được cập nhật đến thời điểm lựa chọn để thực hiện soát xét/kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm của Công ty năm 2026, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>7. Thông qua Tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của HĐQT và mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của BKS năm 2026.</p> <p>8. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua “<i>Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2025</i>” của Công ty. - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần tăng thêm. - Thông qua việc điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE). - ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT Công ty: <ul style="list-style-type: none"> + Quyết định, điều chỉnh, hoàn thiện “<i>Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2025 của Công ty</i>” trên cơ sở ý kiến chấp thuận của Cơ quan có thẩm quyền/yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền (nếu có). + Thông qua nội dung sửa đổi, toàn văn hợp nhất và ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty phù hợp với mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần tăng thêm. + Quyết định, thông qua nội dung và triển khai tất cả các công việc, thủ tục cần thiết để thực hiện: tăng vốn điều lệ, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động và Giấy chứng

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty, điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại VSDC, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HOSE và các thủ tục khác theo quy định của Pháp luật.</p> <p>+ Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ của Công ty.</p> <p>9. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn hợp nhất Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>Giao người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua.</p> <p>10. Thông qua Quy trình về thủ tục, trình tự triệu tập và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty.</p> <p>Giao người có thẩm quyền ký ban hành Quy trình về thủ tục, trình tự triệu tập và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.</p>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2026):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Phúc Vinh	Chủ tịch HĐQT	11/11/2021 ⁽¹⁾	-
2	Ông Vũ Đức Mạnh	Thành viên HĐQT	10/01/2022	-
3	Bà Trần Thu Trang	Thành viên HĐQT	18/11/2025	-
4	Bà Hồ Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	27/04/2020	-

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
5	Ông Phạm Việt Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	24/04/2025	-

(1) Ông Trần Phúc Vinh được ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty bầu làm thành viên HĐQT Công ty từ ngày 27/04/2020, được HĐQT Công ty bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ ngày 11/11/2021 (nhiệm kỳ đến hết ngày 09/04/2024); và tiếp tục được ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty bầu làm thành viên HĐQT Công ty và HĐQT Công ty bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT với nhiệm kỳ 05 (năm) năm kể từ ngày 10/04/2024.

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị ⁽²⁾:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Phúc Vinh	13/13	100%	-
2	Ông Vũ Đức Mạnh	13/13	100%	-
3	Bà Trần Thu Trang	13/13	100%	-
4	Bà Hồ Thị Thu Hiền	13/13	100%	-
5	Ông Phạm Việt Hùng	13/13	100%	-

(2) Không bao gồm các trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản.

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, HĐQT Công ty đã giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các quyền và nhiệm vụ, các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch được giao theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty (sau đây gọi tắt là “**Điều lệ Công ty**”), Quy chế về hoạt động giám sát của HĐQT Công ty và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Người điều hành khác trong việc điều hành công việc kinh doanh và hoạt động hằng ngày của Công ty được thực hiện thông qua các quyết nghị, chỉ đạo cụ thể của HĐQT đối với Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Người điều hành khác của Công ty tại các cuộc họp HĐQT định kỳ/bất thường khi có phát sinh và trong các Nghị quyết được HĐQT phê duyệt theo

phương thức Lấy ý kiến bằng văn bản đối với từng trường hợp cụ thể, đồng thời giám sát qua các kênh như qua cơ chế báo cáo của Tổng Giám đốc lên HĐQT, qua hoạt động của Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT, ...

- HĐQT Công ty đã thường xuyên giám sát và chỉ đạo kịp thời đối với Ban Tổng Giám đốc để tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ giao, cũng như thực hiện các kế hoạch hành động Công ty đã đề ra; giám sát công tác quản lý và điều hành kinh doanh trên cơ sở Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành cũng như các quy định, hướng dẫn của Cơ quan quản lý có thẩm quyền. HĐQT cũng đã yêu cầu Ban Tổng Giám đốc Công ty báo cáo định kỳ/đợt xuất về tình hình triển khai hoạt động kinh doanh, công tác quản lý điều hành và quản trị rủi ro đối với các hoạt động của Công ty, qua đó HĐQT đã có các chỉ đạo xử lý kịp thời những vướng mắc cũng như có các định hướng phù hợp đối với hoạt động kinh doanh, quản lý điều hành và quản trị rủi ro của Công ty tại từng thời điểm/ trong từng giai đoạn.
- HĐQT đã ban hành/phê duyệt ban hành, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định và đưa ra các quyết định liên quan trong quá trình triển khai công tác quản trị theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua; đồng thời giám sát việc tổ chức thực hiện và chấp hành của Ban Tổng Giám đốc đối với các quy chế, quy định, quyết định/ng nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT nhằm bảo đảm an toàn, hiệu quả cho các hoạt động của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT không thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tuy nhiên để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT, HĐQT/Chủ tịch HĐQT đã:

- Duy trì cơ cấu hoạt động của HĐQT Công ty (trong đó tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và có tối thiểu 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập) để đảm bảo đảm bảo tính độc lập, khách quan trong hoạt động của HĐQT và tuân thủ quy định của Pháp luật.
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT phụ trách, giám sát các mảng hoạt động cụ thể để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT một cách toàn diện, đầy đủ, tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty.
- Tiếp tục duy trì và tăng cường vai trò của Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT. Bộ phận Kiểm toán nội bộ tại Công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về Kiểm toán nội bộ, Thông tư số 66/2020/TT-BTC ngày 10/07/2020 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế mẫu về kiểm toán nội bộ áp dụng cho doanh nghiệp và Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ cụ thể do HĐQT giao. Hiện tại Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT Công ty có 01 nhân sự là Trưởng Bộ phận.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2026):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2026/NQ-HĐQT-VBSE	09/01/2026	Phê duyệt danh mục đầu tư và kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2026	100%
2	02/2026/NQ-HĐQT-VBSE	14/01/2026	Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2026	100%
3	03/2026/NQ-HĐQT-VBSE	15/01/2026	Nâng số lần gia hạn khoản vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
4	03A/2026/NQ-HĐQT-VBSE	15/01/2026	Phê duyệt phí gia hạn khoản vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
5	04/2026/NQ-HĐQT-VBSE	15/01/2026	Thông qua đề xuất của Tổ Chức Phát Hành liên quan đến Trái Phiếu trong danh mục đầu tư của Công ty	100%
6	05/2026/NQ-HĐQT-VBSE	20/01/2026	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
7	06/2026/NQ-HĐQT-VBSE	21/01/2026	Phê duyệt Giao kế hoạch tài chính cho các Đơn vị năm 2026	100%
8	07/2026/NQ-HĐQT-VBSE	21/01/2026	Đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 của các Đơn vị	100%
9	08/2026/NQ-HĐQT-VBSE	23/01/2026	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
10	09/2026/NQ-HĐQT-VBSE	27/01/2026	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
11	10/2026/NQ-HĐQT-VBSE	27/01/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
12	11/2026/NQ-HĐQT-VBSE	30/01/2026	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
13	12/2026/NQ-HĐQT-VBSE	30/01/2026	Đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý nhân sự của Hội đồng quản trị	100%
14	13/2026/NQ-HĐQT-VBSE	04/02/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	14/2026/NQ-HĐQT-VBSE	09/02/2026	Thay đổi tên gói thầu và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm thiết bị tường lửa và thiết bị cân bằng tải cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank	100%
16	15/2026/NQ-HĐQT-VBSE	09/02/2026	Thay đổi tên gói thầu và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Đầu tư mua sắm các thiết bị công nghệ thông tin cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank	100%
17	16/2026/NQ-HĐQT-VBSE	09/02/2026	Phê duyệt mua sắm "Dịch vụ scan hồ sơ khách hàng và lưu trữ trên phần mềm quản lý kho điện tử"	100%
18	17/2026/NQ-HĐQT-VBSE	10/02/2026	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 02/2026	100%
19	18/2026/NQ-HĐQT-VBSE	11/02/2026	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
20	19/2026/NQ-HĐQT-VBSE	12/02/2026	Chi Quỹ Phúc lợi	100%
21	20/2026/NQ-HĐQT-VBSE	26/02/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
22	21/2026/NQ-HĐQT-VBSE	04/03/2026	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
23	22/2026/NQ-HĐQT-VBSE	04/03/2026	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
24	23/2026/NQ-HĐQT-VBSE	04/03/2026	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026	100%
25	24/2026/NQ-HĐQT-VBSE	04/03/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
26	25/2026/NQ-HĐQT-VBSE	04/03/2026	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
27	26/2026/NQ-HĐQT-VBSE	09/03/2026	Thành lập Hội đồng thẩm định của Hội đồng quản trị (Người có thẩm quyền)	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
28	27/2026/NQ-HĐQT-VBSE	09/03/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
29	28/2026/NQ-HĐQT-VBSE	12/03/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
30	29/2026/NQ-HĐQT-VBSE	13/03/2026	Thay đổi tên Phòng Giao dịch Bà Triệu	100%
31	30/2026/NQ-HĐQT-VBSE	13/03/2026	Nâng tổng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ toàn Công ty	100%
32	31/2026/NQ-HĐQT-VBSE	17/03/2026	Phê duyệt điều chỉnh phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
33	32/2026/NQ-HĐQT-VBSE	18/03/2026	Phê duyệt chủ trương danh sách loại khối/bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 – 2026	100%
34	33/2026/NQ-HĐQT-VBSE	24/03/2026	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
35	34/2026/NQ-HĐQT-VBSE	24/03/2026	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
36	35/2026/NQ-HĐQT-VBSE	25/03/2026	Phê duyệt Khung lãi suất Ứng trước tiền bán chứng khoán nguồn Công ty và Khung lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng trong Quý II/2026	100%
37	36/2026/NQ-HĐQT-VBSE	25/03/2026	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
38	37/2026/NQ-HĐQT-VBSE	26/03/2026	Phê duyệt điều chỉnh hạn mức vay vốn	100%
39	38/2026/NQ-HĐQT-VBSE	27/03/2026	Phê duyệt định biên lao động năm 2026 đối với nhân sự vị trí Công nghệ thông tin Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank	100%
40	39/2026/NQ-HĐQT-VBSE	30/03/2026	Tỷ lệ tính Phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý II/2026	100%
41	40/2026/NQ-HĐQT-VBSE	30/03/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
42	41/2026/NQ-HĐQT-VBSE	30/03/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
43	42/2026/NQ-HĐQT-VBSE	30/03/2026	Phê duyệt Phương án đầu tư và kinh doanh Trái phiếu	100%
44	43/2026/NQ-HĐQT-VBSE	31/03/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
45	44/2026/NQ-HĐQT-VBSE	31/03/2026	Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với cán bộ	100%
46	45/2026/NQ-HĐQT-VBSE	31/03/2026	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
47	46/2026/NQ-HĐQT-VBSE	31/03/2026	Nâng số lần gia hạn khoản vay giao dịch ký quỹ và phê duyệt phí gia hạn đối với các khách hàng	100%
48	47/2026/NQ-HĐQT-VBSE	31/03/2026	Phê duyệt Kế hoạch giám sát năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty	100%
49	48/2026/NQ-HĐQT-VBSE	31/03/2026	Phê duyệt Phương án nắm giữ Trái phiếu	100%
50	49/2026/NQ-HĐQT-VBSE	31/03/2026	Công tác cán bộ	100%
51	50/2026/NQ-HĐQT-VBSE	02/04/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
52	51/2026/NQ-HĐQT-VBSE	02/04/2026	Phê duyệt việc điều chỉnh hạn mức vay vốn	100%
53	52/2026/NQ-HĐQT-VBSE	03/04/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam	100%
54	53/2026/NQ-HĐQT-VBSE	03/04/2026	Phê duyệt phương án đối với cổ phiếu	100%
55	54/2026/NQ-HĐQT-VBSE	06/04/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
56	55/2026/NQ-HĐQT-VBSE	06/04/2026	Phê duyệt điều chỉnh Danh mục đầu tư và kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2026	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
57	56/2026/NQ-HĐQT-VBSE	09/04/2026	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: “Nâng cấp Hệ thống Unicore: Bổ sung hệ thống giao dịch các-bon”	100%
58	57/2026/NQ-HĐQT-VBSE	16/04/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
59	58/2026/NQ-HĐQT-VBSE	20/04/2026	Thông qua Chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty và các vấn đề liên quan	100%
60	59/2026/NQ-HĐQT-VBSE	20/04/2026	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 04/2026	100%
61	60/2026/NQ-HĐQT-VBSE	20/04/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
62	61/2026/NQ-HĐQT-VBSE	20/04/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
63	62/2026/NQ-HĐQT-VBSE	21/04/2026	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy chế Hợp tác phát triển khách hàng hoạt động Môi giới chứng khoán tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank	100%
64	63/2026/NQ-HĐQT-VBSE	21/04/2026	Thông qua Chủ trương xử lý Tài Sản Bảo Đảm của Trái Phiếu	100%
65	64/2026/NQ-HĐQT-VBSE	22/04/2026	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt ban hành “Quy định chi trả tiền lương đối với người lao động, chi trả tiền lương và thù lao đối với người quản lý Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank”	100%
66	65/2026/NQ-HĐQT-VBSE	23/04/2026	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: “Mua sắm trang thiết bị, bản quyền cho trung tâm dữ liệu (DC) và Phòng giao dịch Bà Triệu”	100%
67	66/2026/NQ-HĐQT-VBSE	23/04/2026	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: Mua sắm phần mềm, bản quyền và thiết bị phục vụ nâng cấp Cơ sở dữ liệu	100%
68	67/2026/NQ-HĐQT-VBSE	23/04/2026	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: Mua sắm bản quyền phần mềm và thiết bị công nghệ thông tin	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
69	68/2026/NQ-HĐQT-VBSE	24/04/2026	Nâng số lần gia hạn khoản vay giao dịch ký quỹ và phê duyệt phí gia hạn đối với các khách hàng	100%
70	69/2026/NQ-HĐQT-VBSE	24/04/2026	Phân chia Quỹ Khen thưởng và Quỹ Phúc lợi	100%
71	70/2026/NQ-HĐQT-VBSE	29/04/2026	Phê duyệt việc hết hiệu lực các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị về công tác cán bộ	100%
72	71/2026/NQ-HĐQT-VBSE	29/04/2026	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
73	72/2026/NQ-HĐQT-VBSE	11/05/2026	Đóng cửa Địa điểm kinh doanh Phòng Giao dịch Bà Triệu	100%
74	73/2026/NQ-HĐQT-VBSE	11/05/2026	Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026	100%
75	74/2026/NQ-HĐQT-VBSE	15/05/2026	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
76	75/2026/NQ-HĐQT-VBSE	15/05/2026	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: “Mua sắm hệ thống quản lý phân phối chứng chỉ quỹ”	100%
77	76/2026/NQ-HĐQT-VBSE	19/05/2026	Định biên lao động năm 2026	100%
78	76A/2026/NQ-HĐQT-VBSE	19/05/2026	Phê duyệt chủ trương Phương án đầu tư chứng chỉ quỹ	100%
79	77/2026/NQ-HĐQT-VBSE	21/05/2026	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án “Nâng cấp Hệ thống Unicore: Bổ sung hệ thống giao dịch các-bon”	100%
80	78/2026/NQ-HĐQT-VBSE	21/05/2026	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Mua sắm trang thiết bị, bản quyền cho trung tâm dữ liệu (DC) và Phòng giao dịch Bà Triệu	100%
81	79/2026/NQ-HĐQT-VBSE	25/05/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
82	80/2026/NQ-HĐQT-VBSE	25/05/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
83	81/2026/NQ-HĐQT-VBSE	25/05/2026	Giao dịch với người có liên quan	100%
84	82/2026/NQ-HĐQT-VBSE	25/05/2026	Phê duyệt Phương án kinh doanh đối với Trái Phiếu	100%
85	83/2026/NQ-HĐQT-VBSE	02/06/2026	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2025 của Công ty	100%
86	84/2026/NQ-HĐQT-VBSE	05/06/2026	Công tác cán bộ	100%
87	85/2026/NQ-HĐQT-VBSE	05/06/2026	Thu hồi quyền sử dụng Tầng 1 tại địa chỉ số 306 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	100%
88	85A/2026/NQ-HĐQT-VBSE	05/06/2026	Dừng thực hiện nội dung Nghị quyết của Hội đồng quản trị	100%
89	86/2026/NQ-HĐQT-VBSE	09/06/2026	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án “Mua sắm bản quyền phần mềm và thiết bị công nghệ thông tin”	100%
90	87/2026/NQ-HĐQT-VBSE	10/06/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
91	88/2026/NQ-HĐQT-VBSE	11/06/2026	Thành lập Chi nhánh Hà Nội và điều chỉnh mô hình cơ cấu tổ chức của Công ty	100%
92	89/2026/NQ-HĐQT-VBSE	11/06/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn và bảo lãnh tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	100%
93	90/2026/NQ-HĐQT-VBSE	11/06/2026	Thông qua việc giao quyền sử dụng Tầng 1 và Tầng 3, Tòa nhà 304 và 306 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	100%
94	91/2026/NQ-HĐQT-VBSE	12/06/2026	Tổ chức lại một số phòng tại Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	100%
95	92/2026/NQ-HĐQT-VBSE	12/06/2026	Phê duyệt nguyên tắc xây dựng thẻ điểm KPIs và tỷ trọng các chỉ tiêu trong thẻ điểm KPIs của các đơn vị	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
96	93/2026/NQ-HĐQT-VBSE	12/06/2026	Thành lập Hội đồng thẩm định của Hội đồng quản trị (Người có thẩm quyền) đối với Dự án “Mở rộng tính năng tích hợp phần mềm Bravo 8 và Mua sắm phần mềm quản lý tổng hợp (quản lý thanh toán, quản lý tài sản – công cụ dụng cụ, quản lý nhân sự)”	100%
97	94/2026/NQ-HĐQT-VBSE	15/06/2026	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Mua sắm hệ thống quản lý phân phối chứng chỉ quỹ	100%
98	95/2026/NQ-HĐQT-VBSE	16/06/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
99	96/2026/NQ-HĐQT-VBSE	16/06/2026	Tham gia đề cử nhân sự vào Hội đồng quản trị của tổ chức mà Công ty đầu tư cổ phần	100%
100	97/2026/NQ-HĐQT-VBSE	18/06/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu – Chi nhánh Định Công	100%
101	98/2026/NQ-HĐQT-VBSE	23/06/2026	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2025 của Công ty	100%
102	99/2026/NQ-HĐQT-VBSE	23/06/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín	100%
103	100/2026/NQ-HĐQT-VBSE	23/06/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn và bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân	100%
104	101/2026/NQ-HĐQT-VBSE	25/06/2026	Giao dịch với người có liên quan	100%
105	102/2026/NQ-HĐQT-VBSE	25/06/2026	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 06/2026	100%



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
106	103/2026/NQ-HDQT-VBSE	26/06/2026	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án: Mở rộng tính năng tích hợp phần mềm Bravo 8 và Mua sắm phần mềm quản lý tổng hợp (quản lý thanh toán, quản lý tài sản - công cụ dụng cụ, quản lý nhân sự)	100%
107	104/2026/NQ-HDQT-VBSE	29/06/2026	Phê duyệt Phương án đầu tư và kinh doanh Trái Phiếu	100%
108	105/2026/NQ-HDQT-VBSE	29/06/2026	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
109	106/2026/NQ-HDQT-VBSE	29/06/2026	Phê duyệt Khung lãi suất Ứng trước tiền bán chứng khoán nguồn Công ty và Khung lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng trong Quý III/2026	100%
110	107/2026/NQ-HDQT-VBSE	29/06/2026	Phê duyệt việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2026 của Công ty	100%
111	108/2026/NQ-HDQT-VBSE	30/06/2026	Tỷ lệ tính Phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong 06 tháng cuối năm 2026	100%
112	109/2026/NQ-HDQT-VBSE	30/06/2026	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Mua sắm phần mềm, bản quyền và thiết bị phục vụ nâng cấp Cơ sở dữ liệu	100%
113	110/2026/NQ-HDQT-VBSE	30/06/2026	Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty; Điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2026):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phan Thị Thu Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày bắt đầu là thành viên/Trưởng Ban kiểm soát: 10/04/2019.	Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng
2	Bà Lâm Thị Thu Hường	Kiểm soát viên (Chuyên trách)	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 16/06/2014.	Cử nhân tài chính ngân hàng
3	Bà Trần Thị Kim Oanh	Kiểm soát viên (Chuyên trách)	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 10/01/2022.	Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, BKS đã tiến hành 02 (hai) phiên họp để triển khai kế hoạch công tác, rà soát tiến độ, thảo luận và cho ý kiến đối với các nội dung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát, tỷ lệ tham dự đạt 100%, cụ thể:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Thu Hằng	02/02	100%	100%	-
2	Bà Lâm Thị Thu Hường	02/02	100%	100%	-
3	Bà Trần Thị Kim Oanh	02/02	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành (BDH) và cổ đông

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, BKS đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của BKS. BKS đã giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH trong việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ có liên quan, các định hướng, mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Nhìn chung, hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH về cơ bản được triển khai phù hợp với quy định hiện hành, Điều lệ Công ty và định hướng hoạt động của Công ty.

– Công tác giám sát của BKS đối với HĐQT, BDH được triển khai thông qua các nội dung chính:

- ✓ Giám sát HĐQT, BDH trong công tác quản trị, điều hành Công ty, việc tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT;
- ✓ Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) của Công ty (bao gồm đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập BCTC);
- ✓ Rà soát hợp đồng/ giao dịch với Người có liên quan/Bên liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ/HQĐT;
- ✓ Thực hiện giám sát định kỳ, triển khai các đoàn kiểm tra rà soát một số hoạt động của Công ty. Đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống Kiểm tra kiểm soát nội bộ, Kiểm toán nội bộ, Quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty;
- ✓ Thực hiện kiểm tra, rà soát và lập Báo cáo giám sát định kỳ/đợt xuất các hoạt động của Công ty từ cổ đông lớn là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

3.1. Giám sát HĐQT, BDH trong công tác quản lý và điều hành Công ty:

- + BKS thực hiện giám sát HĐQT, BDH trong việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ liên quan trong quá trình quản trị, điều hành Công ty nhằm đảm bảo việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua. Căn cứ kết quả giám sát cho thấy về cơ bản HĐQT, BDH đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với mục tiêu đề ra, tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty.
- + Thực hiện giám sát thường xuyên thông qua các nội dung chủ yếu sau: (i) Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, cập nhật thông tin, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp HĐQT, BDH; (ii) Rà soát văn bản chính sách và xem xét các Nghị quyết của HĐQT.

3.2. Thẩm định BCTC:

- + Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, trong 06 tháng đầu năm 2026 BKS đã thành lập tổ thẩm định và thực hiện thẩm định BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 trên cơ sở BCTC đã được Công ty TNHH PwC (Việt Nam) kiểm toán độc lập. Việc thẩm định được thực hiện nhằm xem xét đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, tính đầy đủ và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập BCTC theo quy định hiện hành.

3.3. Rà soát hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT/ĐHĐCĐ:

- + Trong 06 tháng đầu năm 2026, BKS đã thực hiện: (i) Rà soát các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và Người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ/HQĐT; (ii) Rà soát giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên HĐQT, người điều hành khác là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. Kết quả rà soát cho

thấy việc ký kết, triển khai thực hiện hợp đồng có cơ sở pháp lý, được HĐQT thông qua phù hợp thẩm quyền và được Công bố thông tin theo quy định.

3.4. Giám sát định kỳ, triển khai các đoàn kiểm tra rà soát một số hoạt động của Công ty, đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống Kiểm soát nội bộ (KSNB), Kiểm toán nội bộ (KTNB), Quản lý rủi ro (QLRR) và cảnh báo sớm của Công ty:

- + Trong 06 tháng đầu năm 2026, BKS đã thực hiện công tác rà soát, giám sát định kỳ và thành lập các đoàn kiểm tra trực tiếp đối với một số hoạt động của Công ty. Trên cơ sở kết quả giám sát, kiểm tra, BKS đã nhận diện các vấn đề, rủi ro tiềm ẩn, đồng thời kiến nghị HĐQT, BDH chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện việc khắc phục, chỉnh sửa, xử lý các tồn tại theo kiến nghị của các đoàn kiểm tra/kiểm toán nội/ngoại ngành.

Đồng thời, BKS cũng xem xét, đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống KSNB, KTNB, QLRR và cảnh báo sớm của Công ty trên cơ sở đó đưa ra các kiến nghị/khuyến nghị nhằm tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các hệ thống này.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các bên liên quan trao đổi thông tin trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật, các quy định nội bộ có liên quan.
- BKS tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT, cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH. Về cơ bản các tài liệu, báo cáo, tờ trình của BDH khi gửi xin ý kiến HĐQT được đồng thời được gửi cho BKS.
- Các thành viên HĐQT, BDH và người quản lý khác trong Công ty cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của BKS.
- Trên cơ sở kết quả giám sát, kiểm tra, BKS đã đưa ra các kiến nghị, khuyến nghị các giải pháp nhằm hỗ trợ HĐQT, BDH nâng cao chất lượng công tác quản trị điều hành và kiểm soát rủi ro; triển khai các giải pháp cần thiết để khắc phục những tồn tại, hạn chế, đồng thời hỗ trợ HĐQT, BDH có thêm thông tin tham khảo trong việc ra quyết định, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai các biện pháp thúc đẩy kinh doanh theo đúng định hướng chiến lược, kiểm soát rủi ro có hiệu quả, nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn trong hoạt động của Công ty.

IV. Ban điều hành (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2026):

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Vũ Đức Mạnh	12/02/1981	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 11/11/2021
2	Đặng Anh Hào	15/09/1984	Thạc sĩ ngành Tiền tệ	Bổ nhiệm ngày 15/04/2020 (Bổ nhiệm lại ngày 15/04/2025)

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
3	Phạm Ngọc Hiệp	03/05/1978	Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng	Bổ nhiệm ngày 18/11/2019 (Bổ nhiệm lại ngày 18/11/2024)
4	Nguyễn Tuấn Anh	26/10/1983	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 01/08/2020 (Bổ nhiệm lại ngày 01/08/2025)
5	Trần Thị Ngọc Tài	05/06/1982	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 31/03/2022

V. Kế toán trưởng (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2026):

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Thị Anh Thư	20/12/1979	Thạc sĩ Kinh tế (chuyên ngành tài chính, lưu thông tiền tệ và tín dụng)	Bổ nhiệm ngày 22/09/2020 (Bổ nhiệm lại ngày 22/09/2025)

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Người phụ trách quản trị Công ty và các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Tham gia các khóa học chuyên ngành về chứng khoán, các khóa học chuyên môn để được cấp chứng chỉ hành nghề do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức.
- Tham gia khóa đào tạo về quản trị, quản lý do Công ty tổ chức; Tăng cường nghiên cứu, bổ sung kiến thức, kỹ năng về quản trị Công ty trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn có liên quan.
- Ngoài ra trong 06 tháng đầu năm 2026, một số cán bộ quản lý của Công ty đã tham gia Khóa đào tạo Chứng chỉ Kiểm toán viên nội bộ do Trung tâm Nghiên cứu và tư vấn khoa học Kế toán (VARC) thuộc Hiệp hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam tổ chức; và một số khóa đào tạo khác

Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, triển khai các chương trình đào tạo về quản trị công ty do UBCKNN và các đơn vị uy tín tổ chức, đồng thời tăng cường tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm dành cho Ban Lãnh đạo và các cán bộ quản lý, nhằm nâng cao kỹ năng về Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2026):



1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I Thành viên Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật											
1	Trần Phúc Vinh		Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật					15/04/2020		Quyền TGD từ 15/04/2020 -10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020; Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật từ 11/11/2021	Người nội bộ
2	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc					11/11/2021		Thành viên HĐQT từ 10/01/2022, Tổng Giám đốc từ 11/11/2021	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3	Trần Thu Trang		Thành viên HĐQT					18/11/2025		Thành viên HĐQT từ 18/11/2025	Người nội bộ
4	Hồ Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT					27/04/2020		Chủ tịch HĐQT từ 27/04/2020 - 10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 11/11/2021	Người nội bộ
5	Phạm Việt Hùng		Thành viên độc lập HĐQT					24/04/2025		Thành viên độc lập HĐQT từ 24/04/2025	Người nội bộ
II	Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT										

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc					11/11/2021		Tổng Giám đốc từ 11/11/2021; Thành viên HĐQT từ 10/01/2022	Người nội bộ
2	Đặng Anh Hào		Phó Tổng Giám đốc					15/04/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 15/04/2020	Người nội bộ
3	Phạm Ngọc Hiệp		Phó Tổng Giám đốc					18/11/2019		Phó Tổng Giám đốc từ 18/11/2019	Người nội bộ
4	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					01/08/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 01/08/2020	Người nội bộ
5	Trần Thị Ngọc Tài		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					31/03/2022		Phó Tổng Giám đốc; Người được ủy quyền CBTT từ 31/03/2022	Người nội bộ
III	Thành viên Ban kiểm soát										

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Phan Thị Thu Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					10/04/2019		Trưởng Ban Kiểm soát từ 10/04/2019	Người nội bộ
2	Lâm Thị Thu Hương		Kiểm soát viên					16/06/2014		Kiểm soát viên từ 16/06/2014	Người nội bộ
3	Trần Thị Kim Oanh		Kiểm soát viên					10/01/2022		Kiểm soát viên từ 10/01/2022	Người nội bộ
IV	Kế toán trưởng										
1	Nguyễn Thị Anh Thư		Kế toán trưởng					22/09/2020		Kế toán trưởng từ 22/09/2020	Người nội bộ
V	Bộ phận Kiểm toán nội bộ										
1	Nguyễn Thị Thùy Linh		Trưởng Bộ phận KTNB					20/05/2020		Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ từ 20/05/2020	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
VI	Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty										
1	Lê Mai Khanh		Phó Chánh Văn phòng HĐQT, Người phụ trách quản trị Công ty					01/01/2023		Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023 đến 27/04/2025 và từ 01/10/2025 đến nay	Người nội bộ
VII	Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan										
1	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam							01/09/2000		Ngân hàng mẹ, Cổ đông lớn sở hữu 75,637% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	Cổ đông Nhà nước, Cổ đông lớn

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị đã ban hành 02 (hai) Nghị quyết chấp thuận thông qua việc Giao dịch với người có liên quan, cụ thể:

- Nghị quyết số 81/2026/NQ-HĐQT-VBSE ngày 25/05/2026 chấp thuận việc Công ty (i) thực hiện giao dịch chứng chỉ quỹ của Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank (VBIF) do Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank Capital) phát hành và quản lý; (ii) ký kết Đơn đăng ký mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở và Thỏa thuận cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến, Phiếu đăng ký giao dịch Chứng chỉ quỹ mở và các văn bản khác liên quan với VietinBank Capital để giao dịch chứng chỉ quỹ của Quỹ Đầu tư Cân bằng VietinBank (VBIF).
- Nghị quyết số 101/2026/NQ-HĐQT-VBSE ngày 25/06/2026 chấp thuận việc Công ty ký kết Hợp đồng hợp tác với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank).
- Ngoài ra Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 về việc chấp thuận chủ trương ký Hợp đồng, giao dịch với NCLQ vẫn còn hiệu lực.

Bảng số liệu liên quan đến giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
I. Số dư trọng yếu với các bên liên quan của Công ty tại thời điểm cuối kỳ (30/06/2026):										
1.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Cổ đông lớn - Ngân hàng mẹ	0103038874 (hiện tại là số 0100111948)	03/07/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	06 tháng đầu năm 2026	- Biên bản họp HĐQT ngày 23/06/2015. - Nghị quyết số 125/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 27/09/2022; số 186/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 22/12/2022 và số 146/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 25/07/2024 (v/v: Giao dịch với người có liên quan)	- Tiền gửi thanh toán của Công ty: + Số dư đầu kỳ: 82.063.611.275 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 10.476.271.719 VNĐ. - Tiền gửi giao dịch của Nhà đầu tư: + Số dư đầu kỳ: 836.584.639.809 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 176.624.362.822 VNĐ. - Các khoản phải thu (lãi tiền gửi, phải thu khác): + Số dư đầu kỳ: 1.911.733 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 0 VNĐ. - Phải thu phí tư vấn chào bán cổ	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
								- Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan).	phiếu: + Số dư đầu kỳ: 110.000.000 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 0 VNĐ. - Phải thu Phí dịch vụ trả cổ tức năm 2024: + Số dư đầu kỳ: 55.000.000 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 0 VNĐ. - Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán: + Số dư đầu kỳ: 7.480.096 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 7.480.096 VNĐ. - Các khoản phải trả: + Số dư đầu kỳ: 604.747.416 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 604.747.416 VNĐ. - Doanh thu chưa thực hiện: + Số dư đầu kỳ: 365.380.410 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 347.982.682 VNĐ.	
2.	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	50/UBCK-GP	26/10/2010	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Tầng 2, Tòa nhà 304 và 306 Bà Triệu, phường Hai Bà Trưng, TP.	06 tháng đầu Năm 2026	- Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao	- Phải trả về tiền gửi giao dịch chứng khoán: + Số dư đầu kỳ: 257.921.168 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 4.797.648.180 VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
	thương Việt Nam					Hà Nội		dịch với người có liên quan). – Nghị quyết số 81/2026/NQ-HĐQT-VBSE ngày 25/05/2026 (v/v: Giao dịch với người có liên quan).	– Quỹ đầu tư cân bằng VietinBank: + Số dư đầu kỳ: 0 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 10.000.000.000 VNĐ.	
3.	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (trước đây là Công ty TNHH MTV bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	21GP/KDBH	12/12/2002	Bộ Tài Chính	Tầng 10, 11 Tòa nhà 126 Đội Cấn, Phường Ba Đình, TP. Hà Nội	06 tháng đầu năm 2026	– Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan). – Nghị quyết số 221/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 24/12/2025 (v/v: Giao dịch với người có liên quan).	– Chi phí trả trước bảo hiểm: + Số dư đầu kỳ: 1.074.325.641 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 474.059.327 VNĐ. – Phải thu phí bảo hiểm: + Số dư đầu kỳ: 0 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 32.089.533 VNĐ. – Phải trả phí bảo hiểm: + Số dư đầu kỳ: 0 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 13.943.378 VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
4.	Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	0105011873	25/11/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 6, Trung tâm thương mại Chợ Cửa Nam, Số 34 Cửa Nam, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	06 tháng đầu năm 2026	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 215/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 18/12/2025 và số 230/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 31/12/2025 (v/v: Giao dịch với người có liên quan) 	<ul style="list-style-type: none"> - Phải trả về tiền gửi giao dịch chứng khoán: <ul style="list-style-type: none"> + Số dư đầu kỳ: 100.173 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 100.324 VNĐ. - Phải trả tiền mua hàng: <ul style="list-style-type: none"> + Số dư đầu kỳ: 949.630.000 VNĐ. + Số dư cuối kỳ: 0 VNĐ. 	
II. Giá trị giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong kỳ kế toán bán niên năm 2026 từ 01/01/2026 đến 30/06/2026:										

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Cổ đông lớn - Ngân hàng mẹ	0103038874 (hiện tại là số 0100111948)	03/07/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	06 tháng đầu năm 2026	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản họp HĐQT ngày 23/06/2015. - Nghị quyết số 125/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 27/09/2022; số 186/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 22/12/2022; số 146/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 25/07/2024 và số 183/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 30/08/2024 (v/v: Giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu lãi tiền gửi: 565.616.704 VNĐ. - Chi phí trả lãi tiền gửi: 357.862.967 VNĐ. - Doanh thu phí lưu ký trái phiếu: 17.397.728 VNĐ. - Doanh thu phí môi giới: 13.331.520 VNĐ - Doanh thu khác: 1.372.956 VNĐ. - Chi phí thuê văn phòng: 591.360.000 VNĐ. - Phí chuyển tiền: 600.000 VNĐ. 	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
								(v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan).		
2.	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	50/UBCK-GP	26/10/2010	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Tầng 2, Tòa nhà 304 và 306 Bà Triệu, phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	06 tháng đầu năm 2026	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 213/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 15/12/2025 (v/v: Phê duyệt phương án cho thuê một phần diện tích tại tầng 2 Tòa nhà 306 Bà Triệu). 	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu phí lưu ký: 8.623.445 VNĐ. - Doanh thu phí môi giới: 61.606.860 VNĐ - Chi phí lãi tiền gửi: 1.097.317 VNĐ. - Phí cho thuê văn phòng: 409.200.000 VNĐ. 	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
3.	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (trước đây là Công ty TNHH MTV bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	21GP/KDBH	12/12/2002	Bộ Tài Chính	Tầng 10, 11 Tòa nhà 126 Đội Cấn, Phường Ba Đình, TP. Hà Nội	06 tháng đầu năm 2026	- Nghị quyết số 200/2024/ NQ-HĐQT- CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 221/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 24/12/2025 (v/v: Giao dịch với người có liên quan).	- Chi phí bảo hiểm đã trích trong kỳ: 625.340.775 VNĐ.	
4.	Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	0105011873	25/11/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 6, Trung tâm thương mại Chợ Cửa Nam, Số 34 Cửa Nam, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	06 tháng đầu năm 2026	- Nghị quyết số 200/2024/ NQ-HĐQT- CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan).	- Chi phí lãi tiền gửi: 151 VNĐ.	

(3) Các số liệu nêu tại bảng trên tại thời điểm lập Báo cáo này là số liệu chưa có ý kiến soát xét của Đơn vị kiểm toán.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2026):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ ⁽⁴⁾:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Phúc Vinh		Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật					0	0	Quyền TGD từ 15/04/2020 - 10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020; Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật từ 11/11/2021

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.01	Trần Văn Thúc		Không					0	0	Bố đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.02	Nguyễn Thị Ngọc Lan		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.03	Bùi Trọng Quang		Không					0	0	Bố vợ ông Trần Phúc Vinh
1.04	Nguyễn Thị Hương		Không					0	0	Mẹ vợ ông Trần Phúc Vinh
1.05	Bùi Thị Mận		Không					0	0	Vợ ông Trần Phúc Vinh
1.06	Trần Bảo Ngân		Không					0	0	Con đẻ ông Trần Phúc Vinh (Trẻ em)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.07	Trần Bảo Tiên		Không					0	0	Con đẻ ông Trần Phúc Vinh (Trẻ em)
1.08	Trần Đăng Quang		Không					0	0	Em ruột ông Trần Phúc Vinh
1.09	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							205.917.863	75,637%	Ông Trần Phúc Vinh là người đại diện 40% phần vốn của VietinBank tại Công ty
2	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc					0	0	Thành viên HĐQT từ 10/01/2022; Tổng Giám đốc từ 11/11/2021
2.01	Vũ Hữu Dân		Không					0	0	Bố đẻ ông Vũ Đức Mạnh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.02	Tổng Thị Tuyết Mai		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Vũ Đức Mạnh
2.03	Nguyễn Thị Yên		Không					0	0	Mẹ vợ ông Vũ Đức Mạnh
2.04	Lê Thị Thu Thủy		Không					0	0	Vợ ông Vũ Đức Mạnh
2.05	Vũ Thái Sơn		Không					0	0	Con đẻ ông Vũ Đức Mạnh (Trẻ em)
2.06	Vũ Thái Ngọc		Không					0	0	Con đẻ ông Vũ Đức Mạnh (Trẻ em)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.07	Vũ Thị Thùy Linh		Không					0	0	Em ruột ông Vũ Đức Mạnh
2.08	Nguyễn Thành Chung		Không					0	0	Em rể ông Vũ Đức Mạnh
2.09	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							205.917.863	75,637%	Ông Vũ Đức Mạnh là người đại diện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty
3	Trần Thu Trang		Thành viên HĐQT					0	0	Thành viên HĐQT từ 18/11/2025

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.01	Nguyễn Thúy Quỳnh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Trần Thu Trang
3.02	Trần Văn Bôm (Mạnh)		Không					0	0	Bố đẻ bà Trần Thu Trang (Đã mất)
3.03	Trần Mạnh Hùng		Không					0	0	Em ruột bà Trần Thu Trang
3.04	Đoàn Hồng Ngân		Không					0	0	Em dâu bà Trần Thu Trang
3.05	Hoàng Văn Sâm		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thu Trang
3.06	Nguyễn Thị Hiền		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thu Trang



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.07	Hoàng Anh Tuấn		Không					0	0	Chồng bà Trần Thu Trang
3.08	Hoàng Minh Sơn		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thu Trang
3.09	Hoàng Bảo Quyên		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thu Trang
3.10	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							205.917.863	75,637%	Bà Trần Thu Trang là người đại diện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty
4	Hồ Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT					0	0	Chủ tịch HĐQT từ 27/04/2020 - 10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 11/11/2021

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.01	Quách Thành		Không					0	0	Bố chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
4.02	Nguyễn Thị Dích		Không					0	0	Mẹ chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
4.03	Quách Gia Lương		Không					0	0	Chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
4.04	Quách Hoàng Lâm		Không					0	0	Con đẻ bà Hồ Thị Thu Hiền (Trẻ em)
4.05	Quách Thu Hà		Không					0	0	Con đẻ bà Hồ Thị Thu Hiền (Trẻ em)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.06	Hồ Mạnh Hùng		Không					0	0	Anh ruột bà Hồ Thị Thu Hiền
4.07	Hồ Thị Nam Thanh		Không					0	0	Chị ruột bà Hồ Thị Thu Hiền (Ở nước ngoài)
4.08	Hồ Thị Thu Chung		Không					0	0	Em ruột bà Hồ Thị Thu Hiền (Ở nước ngoài)
4.09	Phạm Thị Thu Huyền		Không					0	0	Chị dâu bà Hồ Thị Thu Hiền
4.10	Nguyễn Đình Hồng		Không					0	0	Anh rể bà Hồ Thị Thu Hiền (Ở nước ngoài)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.11	Công ty Cổ phần Thông tin tin dụng Việt Nam							0	0	Bà Hồ Thị Thu Hiền là Thành viên HĐQT
4.12	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn							0	0	Bà Hồ Thị Thu Hiền là Thành viên HĐQT
5	Phạm Việt Hùng		Thành viên độc lập HĐQT					0	0	Thành viên độc lập HĐQT từ 24/04/2025
5.01	Phạm Văn Nguyên		Không					0	0	Bố đẻ ông Phạm Việt Hùng
5.02	Nguyễn Bá Lợi		Không					0	0	Bố vợ ông Phạm Việt Hùng
5.03	Phan Thị Hoàng Anh		Không					0	0	Mẹ vợ ông Phạm Việt Hùng



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.04	Nguyễn Hương Liên		Không					0	0	Vợ ông Phạm Việt Hùng
5.05	Phạm Minh Tuấn		Không					0	0	Con đẻ ông Phạm Việt Hùng
5.06	Phạm Tùng Lâm		Không					0	0	Con đẻ ông Phạm Việt Hùng
5.07	Phạm Việt Dũng		Không					0	0	Em ruột ông Phạm Việt Hùng
6	Đặng Anh Hào		Phó Tổng Giám đốc Công ty					0	0	Phó Tổng Giám đốc từ 15/04/2020
6.01	Đặng Hiền Hùng		Không					0	0	Bố đẻ ông Đặng Anh Hào

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.02	Nguyễn Thị Hương		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Đặng Anh Hào
6.03	Đào Thị Gái		Không					0	0	Mẹ vợ ông Đặng Anh Hào
6.04	Lê Thị Bích Lụa		Không					0	0	Vợ ông Đặng Anh Hào
6.05	Đặng Anh Kiệt		Không					0	0	Con đẻ ông Đặng Anh Hào
6.06	Đặng Anh Duy		Không					0	0	Con đẻ ông Đặng Anh Hào (Trẻ em)
6.07	Đặng Anh Vinh		Không					0	0	Con đẻ ông Đặng Anh Hào (Trẻ em)
6.08	Đặng Thị Phương Thảo		Không					0	0	Chị ruột ông Đặng Anh Hào

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.09	Nguyễn Mạnh Cường		Không					0	0	Anh rể ông Đặng Anh Hào
6.10	Đặng Việt Dũng		Không					0	0	Anh ruột ông Đặng Anh Hào
6.11	Nguyễn Hà Quỳnh		Không					0	0	Chị dâu ông Đặng Anh Hào
7	Phạm Ngọc Hiệp		Phó Tổng Giám đốc					0	0	Phó Tổng Giám đốc từ 18/11/2019
7.01	Phạm Ngọc Đán		Không					0	0	Bố đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
7.02	Đỗ Thị Nga		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.03	Phạm Văn Cừ		Không					0	0	Bố vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
7.04	Trịnh Thị Yên		Không					0	0	Mẹ vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
7.05	Phạm Thị Bích Nga		Không					0	0	Vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
7.06	Phạm Bảo Vy		Không					0	0	Con đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
7.07	Phạm Khánh Hà		Không					0	0	Con đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp (Trẻ em)
7.08	Phạm Ngọc Điền		Không					0	0	Em ruột ông Phạm Ngọc Hiệp
7.09	Phạm Thu Hiền		Không					0	0	Em ruột ông Phạm Ngọc Hiệp

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.10	Nguyễn Quốc Tuấn		Không					0	0	Em rể ông Phạm Ngọc Hiệp
7.11	Nguyễn Huyền Trang		Không					0	0	Em dâu ông Phạm Ngọc Hiệp
8	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					0	0	Phó Tổng Giám đốc từ 01/08/2020
8.01	Nguyễn Khắc Bình		Không					0	0	Bố đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
8.02	Lê Thị Linh		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
8.03	Nguyễn Thị Hạnh		Không					0	0	Mẹ vợ ông Nguyễn Tuấn Anh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.04	Đỗ Thị Khánh Linh		Không					0	0	Vợ ông Nguyễn Tuấn Anh
8.05	Nguyễn Linh Phương		Không					0	0	Con đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
8.06	Nguyễn Linh Chi		Không					0	0	Con đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh (Trẻ em)
8.07	Nguyễn Hồng Vân		Không					0	0	Em ruột ông Nguyễn Tuấn Anh
9	Trần Thị Ngọc Tài		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					0	0	Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT từ 31/03/2022
9.01	Trần Văn Tùng		Không					0	0	Bố đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.02	Nguyễn Thị Đàm		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài
9.03	Nguyễn Ngọc Hưng		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
9.04	Hoàng Thị Lam		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
9.05	Nguyễn Hoàng Huy		Không					0	0	Chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
9.06	Nguyễn Đăng Quang		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài
9.07	Nguyễn Tuệ Minh		Không					0	0	Con đẻ Trần Thị Ngọc Tài

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.08	Trần Minh Đức		Không					0	0	Anh ruột bà Trần Thị Ngọc Tài
9.09	Nguyễn Văn Anh		Không					0	0	Chị dâu bà Trần Thị Ngọc Tài
10	Phan Thị Thu Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					0	0	Trưởng Ban Kiểm soát từ 10/04/2019
10.01	Phan Trọng Đức		Không					0	0	Bố đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
10.02	Trần Thị Minh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
10.03	Nguyễn Văn Bình		Không					0	0	Bố chồng bà Phan Thị Thu Hằng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.04	Bùi Thị Thê		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phan Thị Thu Hằng
10.05	Nguyễn Thanh Tuấn		Không					0	0	Chồng bà Phan Thị Thu Hằng
10.06	Nguyễn Phan Đức Anh		Không					0	0	Con đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
10.07	Nguyễn Phan Duy Anh		Không					0	0	Con đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
10.08	Phan Thị Minh Hồng		Không					0	0	Chị ruột bà Phan Thị Thu Hằng
10.09	Nguyễn Tuấn Anh		Không					0	0	Anh rể bà Phan Thị Thu Hằng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11	Lâm Thị Thu Hương		Kiểm soát viên					0	0	Kiểm soát viên từ 16/06/2014
11.01	Lâm Văn Thiệu		Không					0	0	Bố đẻ bà Lâm Thị Thu Hương
11.02	Trần Thị Liên		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Lâm Thị Thu Hương
11.03	Trần Hải Đại		Không					0	0	Bố chồng bà Lâm Thị Thu Hương
11.04	Trần Thị Lan		Không					0	0	Mẹ chồng bà Lâm Thị Thu Hương
11.05	Trần Hải Long		Không					0	0	Chồng bà Lâm Thị Thu Hương
11.06	Trần Quỳnh Chi		Không					0	0	Con đẻ bà Lâm Thị Thu Hương (Trẻ em)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.07	Trần Gia Hưng		Không					0	0	Con đẻ bà Lâm Thị Thu Hường (Trẻ em)
11.08	Lâm Đức Thiện		Không					0	0	Em ruột bà Lâm Thị Thu Hường
11.09	Nguyễn Thị Khuyên		Không					0	0	Em dâu bà Lâm Thị Thu Hường
12	Trần Thị Kim Oanh		Kiểm soát viên					0	0	Kiểm soát viên từ 10/01/2022
12.01	Trần Đức Tấn		Không					0	0	Bố đẻ bà Trần Thị Kim Oanh
12.02	Nguyễn Thị Mai		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Trần Thị Kim Oanh
12.03	Hoàng Văn Toại		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thị Kim Oanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.04	Nguyễn Thị Kim Thành		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thị Kim Oanh
12.05	Hoàng Ngọc Anh		Không					0	0	Chồng bà Trần Thị Kim Oanh
12.06	Hoàng Lâm Nguyên		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thị Kim Oanh (Trẻ em)
12.07	Hoàng Nhã Quyên		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thị Kim Oanh (Trẻ em)
12.08	Trần Quốc Tuấn		Không					0	0	Anh ruột bà Trần Thị Kim Oanh
12.09	Trần Thị Thu Trang		Không					0	0	Chị ruột bà Trần Thị Kim Oanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.10	Vũ Minh Hiền		Không					0	0	Chị dâu bà Trần Thị Kim Oanh
12.11	Nguyễn Đức Trình		Không					0	0	Anh rể bà Trần Thị Kim Oanh
13	Nguyễn Thị Thùy Linh		Trưởng Bộ phận KTNB					0	0	Trưởng Bộ phận KTNB từ 20/05/2020
13.01	Nguyễn Trí Dũng		Không					0	0	Bố đẻ bà Nguyễn Thị Thùy Linh
13.02	Nguyễn Thị Mùi		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Thùy Linh
13.03	Nguyễn Chí Thanh		Không					0	0	Em ruột bà Nguyễn Thị Thùy Linh
13.04	Hồ Như Ý		Không					0	0	Em dâu bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14	Nguyễn Thị Anh Thư		Kế toán trưởng					0	0	Kế toán trưởng từ 22/09/2020
14.01	Dương Thị Phụng		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Anh Thư
14.02	Trần Văn Hoàn		Không					0	0	Bố chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
14.03	Trần Thị Xuân		Không					0	0	Mẹ chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
14.04	Trần Tiến Dũng		Không					0	0	Chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
14.05	Trần Hoàng Minh		Không					0	0	Con đẻ bà Nguyễn Thị Anh Thư

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.06	Trần Hoàng Bách		Không					0	0	Con đẻ bà Nguyễn Thị Anh Thư
14.07	Nguyễn Đức Thắng		Không					0	0	Em ruột bà Nguyễn Thị Anh Thư
14.08	Nguyễn Thị Thúy		Không					0	0	Em dâu Nguyễn Thị Anh Thư
15	Lê Mai Khanh		Phó Chánh Văn phòng HĐQT, Người phụ trách quản trị Công ty					0	0	Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023 đến 27/04/2025 và từ 01/10/2025 đến nay
15.01	Lê Văn Khạm		Không					0	0	Bố đẻ bà Lê Mai Khanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.02	Phạm Thị Ánh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Lê Mai Khanh
15.03	Nguyễn Thanh Hường		Không					0	0	Mẹ chồng bà Lê Mai Khanh
15.04	Nguyễn Mạnh Toàn		Không					0	0	Chồng bà Lê Mai Khanh
15.05	Nguyễn Lê Phương		Không					0	0	Con đẻ bà Lê Mai Khanh (Trẻ em)
15.06	Nguyễn Lê Minh		Không					0	0	Con đẻ bà Lê Mai Khanh (Trẻ em)
15.07	Lê Duy Khánh		Không					0	0	Anh ruột bà Lê Mai Khanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.08	Phan Diệu Tiên		Không					0	0	Chị dâu bà Lê Mai Khanh

(4) Đối với những người không còn là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ tại thời điểm giữa kỳ báo cáo, thông tin của người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đó (gồm Tài khoản giao dịch chứng khoán, Số giấy NSH/Ngày cấp/Nơi cấp, Địa chỉ, Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ) được chốt đến thời điểm cuối ngày liền trước ngày bắt đầu không còn là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2026) <i>Trên tổng số cổ phiếu của Công ty đầu kỳ 212.693.438 cổ phiếu</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2026) (*) <i>Trên tổng số cổ phiếu của Công ty cuối kỳ 272.244.939 cổ phiếu</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			<i>Số cổ phiếu</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu</i>	<i>Số cổ phiếu</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu</i>	
1	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)	Người nội bộ (Ông Trần Phúc Vinh, Ông Vũ Đức Mạnh, Bà Trần Thu Trang) là người đại diện phần vốn của VietinBank tại Công ty	160.873.331	75,636%	205.917.863	75,637%	Công ty phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2025 của Công ty.

(*) Ngày kết thúc đợt phát hành là ngày 15/06/2026 (Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu), ngày 30/06/2026, Công ty đã nhận được Công văn số 6070/UBCK-QLKD của UBCKNN về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty, ngày 10/07/2026,

UBCKNN đã ban hành Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 88/GPĐC-UBCK của UBCKNN và ngày 24/07/2026 Sở Tài chính Thành phố Hà Nội đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 16 với số vốn điều lệ là 2.722.449.390.000 đồng.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Trân trọng báo cáo!.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCHC, VP.HĐQT.



Trần Phúc Vinh

